

Phần I: Đọc hiểu (3,0 điểm)

Câu 1: Phương thức biểu đạt chính: nghị luận.

Câu 2: Trong đoạn trích, khi bàn về sự nâng niu, tôn trọng đời sống con người, tác giả đã nhắc đến những tôn giáo: Do Thái giáo, Thiên Chúa giáo, Hồi giáo và Phật giáo.

Câu 3:

- Các câu hỏi tu từ trong đoạn văn:

- + Vậy tại sao mình lại chẳng vui mừng về chính mình?
- + Tại sao mình lại chẳng vui mừng về đời sống của mình?
- + Tại sao mình lại chẳng yêu thương chính mình?

- Hiệu quả nghệ thuật: tạo nhịp điệu cho câu văn, nhấn mạnh về sự cần thiết của việc sống là phải biết yêu thương, trân trọng chính bản thân mình và hãy sống là chính mình.

Câu 4: HS trình bày quan điểm của bản thân. Gợi ý:

- Đồng ý vì:

- + Khi là chính mình, con người mới có thể khẳng định được giá trị của bản thân.
- + Sống là chính mình giúp ta có thể tỏa sáng, thể hiện bản thân, dễ dàng đạt được nhiều thành công trong cuộc sống.
- + Khi là chính mình, cuộc sống sẽ trở nên có ý nghĩa hơn.
- + Không phải ai cũng được là chính mình, ở nhiều hoàn cảnh sống khác nhau, họ giống như đeo “những chiếc mặt nạ giả dối” để đối diện với mọi người xung quanh.

Phần II: Tạo lập văn bản (7,0 điểm)

Câu 1:

1. Mở đoạn

- Giới thiệu vấn đề cần trình bày: sự cần thiết phải yêu thương chính mình thông qua đoạn trích phần Đọc hiểu.

2. Thân đoạn

- Giải thích yêu thương chính mình: là việc con người cần hiểu và trân trọng những giá trị của bản thân để từ đó có thái độ nâng niu, yêu thương bản thân mình.

- Sự cần thiết của việc yêu thương chính bản thân mình:

- + Yêu thương chính bản thân là một cách con người nhận ra giá trị bản thân, từ đó nỗ lực, phấn đấu hoàn thiện, nâng cao, phát triển bản thân.

- + Yêu thương chính bản thân là một cách trau dồi lòng trắc ẩn bởi chỉ khi bạn biết cách trân trọng và yêu thương mình, bạn mới có thể yêu thương mọi người xung quanh bạn.
- + Yêu thương mình khiến con người sống chủ động hơn, luôn được là chính mình, từ đó, cuộc sống sẽ trở nên thực sự ý nghĩa hơn.
- + Yêu thương bản thân tạo thái độ sống tích cực.
- Bàn luận mở rộng:
- + Phê phán thái độ sống tiêu cực, có hành vi ngược đãi bản thân.
- + Cần phân biệt giữa yêu thương bản thân và nuông chiều, dung túng cho bản thân.
- + Yêu thương chính bản thân mình không có nghĩa là bảo thủ và đề cao cái tôi cá nhân.
- Đưa ra dẫn chứng phù hợp.

3. Kết đoạn

- Khẳng định lại vấn đề: tầm quan trọng của việc yêu thương chính bản thân mình trong cuộc sống.
- Liên hệ bản thân.

Câu 2:

1. Mở bài

- Giới thiệu vài nét về tác giả Thanh Hải, bài thơ Mùa xuân nho nhỏ.
- Giới thiệu ba khổ thơ phân tích.

2. Thân bài

a. Ước nguyện của nhà thơ (khổ 4,5)

- Ước muốn của tác giả: trở thành con chim, làm cảnh hoa: những thứ giản dị mà đẹp để tô điểm cho cuộc đời một cách thắm lặng mà ý nghĩa.
- Điệp cấu trúc câu: “Ta làm...” nhấn mạnh khát vọng sống hòa nhập vào cuộc sống của đất nước, cống hiến phần tốt đẹp, dù nhỏ bé, của mình cho cuộc đời chung, cho đất nước
- Tác giả muốn mang đến cho cuộc đời những giai điệu đẹp đẽ, ý nghĩa, muốn làm một nốt trầm nhưng cũng đủ làm xao xuyến lòng người → thể hiện sự khiêm tốn.
- Khao khát cống hiến của tác giả: muốn được dâng hiến tuổi trẻ của mình cho đất nước xuyên suốt cuộc đời của mình dù là khi đang trong độ tuổi hai mươi thanh xuân tươi đẹp hay khi mái tóc đã bạc trắng.
- “Lặng lẽ”: sự cống hiến trong âm thầm, yên lặng nhưng nồng nhiệt, hết mình, không phô trương.

- Điệp từ “dù là” như là một lời hứa, cũng là một lời tự nhủ với lương tâm sẽ mãi mãi là mùa xuân nho nhỏ trong mùa xuân rộng lớn của quê hương, đất nước.

→ thể hiện tình yêu thương, một lời hứa, một lời tự nhủ với bản thân sẽ sống hết mình và cống hiến nhiệt tình cho tổ quốc mến yêu bằng cả cuộc đời mình - Một mùa xuân nho nhỏ.

b. Lời ngợi ca quê hương đất nước (khổ cuối)

- Tâm trạng vui vẻ, lạc quan, yêu đời, yêu cuộc sống của tác giả trước mùa xuân của đất nước.

- Khúc hát Nam ai - Nam bình: nét đặc trưng của xứ Huế nói riêng và văn hóa Việt Nam nói chung.

- Trong mắt kẻ đắm say, yêu đời thì nhìn đâu cũng thấy thiên nhiên tươi đẹp, đáng yêu đáng mến, đáng tự hào.

→ Tình yêu đất nước, yêu cuộc đời đã giúp tâm hồn Thanh Hải bay lên với những khát vọng sống cao đẹp.

c. Nhận xét về lẽ sống của tác giả trong đoạn thơ

- Lẽ sống cống hiến cao đẹp cho đất nước.

- Mỗi cá nhân cần có ý thức, trách nhiệm trong việc cống hiến để xây dựng và bảo vệ đất nước.

3. Kết bài

- Nêu cảm nhận của em về 3 khổ thơ.